

Số: 2032/TTKSBT-TCHC  
V/v thư mời báo giá sửa chữa, thay thế  
mới linh kiện máy vi tính văn phòng.

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Căn cứ nhu cầu của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Kính mời các đơn vị quan tâm, có đủ tư cách pháp nhân và năng lực cung cấp Dịch vụ sửa chữa, thay thế mới linh kiện máy vi tính văn phòng. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin gửi tới các đơn vị, các nhà cung cấp bản tiêu chuẩn kỹ thuật của hạng mục như sau:

| STT | TÊN HÀNG HÓA, DỊCH VỤ                       | YÊU CẦU KỸ THUẬT, TÍNH NĂNG                                                                                                                                                                                                                       | ĐVT   | SỐ LƯỢNG |
|-----|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
| 1   | Main H410M-HV2                              | Socket: LGA1200 hỗ trợ CPU intel thế hệ 10<br>Kích thước: Micro ATX<br>Khe cắm RAM: 2 khe (Tối đa 64GB)<br>Khe cắm mở rộng: 1 x PCI Express x16 slot, 2 x PCI Express x1 slots<br>Khe cắm ổ cứng: 4 x SATA 6Gb/s, 1 x M.2 connector               | Cái   | 2        |
| 2   | Bảng mạch chính Asus Prime H610M-KD4        | Socket: Intel® LGA1700 hỗ trợ CPU Intel thế hệ thứ 12, 13 và 14<br>Kích thước: mATX<br>Khe cắm RAM: 2 khe (Tối đa 64GB)<br>Khe cắm mở rộng: 1 x PCIe 4.0 x16 slot, 1 x PCIe 3.0 x1 slot<br>Khe cắm ổ cứng: M.2 slot (Key M), 4 x SATA 6Gb/s ports | Chiếc | 1        |
| 3   | Main máy tính Giga H310                     | Chuẩn mainboard: Micro-ATX<br>Socket: 1151-v2 , Chipset: H310<br>Hỗ trợ RAM: DDR4 , tối đa 32GB<br>Lưu trữ: 1 x M.2 SATA/NVMe; 4 x SATA 3 6Gb/s<br>Cổng xuất hình: 1 x DVI-D; 1 x HDMI; 1 x VGA/D-sub                                             | Cái   | 2        |
| 4   | Chip vi xử lý Intel celeron G5905 3.5Ghz/4M | Model: Celeron G5905<br>Socket: FCLGA1200<br>Tốc độ cơ bản: Upto 3.50 GHz<br>Cache: 4MB<br>Nhân CPU: 2 Nhân                                                                                                                                       | Chiếc | 1        |

|    |                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |       |   |
|----|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
|    |                                                     | <i>Luồng CPU: 2 Luồng</i><br><i>VXL đồ họa: Intel® UHD Graphics 610</i><br><i>Bộ nhớ hỗ trợ: Tối đa 128 GB DDR4-2666Mhz</i>                                                                                                                                                                                                                                                  |       |   |
| 5  | <b>Chip vi xử lý intel core i3</b>                  | <i>Mã CPU: Coffee Lake i3 8100</i><br><i>IGP: Intel UHD Graphics 630</i><br><i>Tốc Độ: 3.60GHz</i><br><i>Số cốt: 1151</i><br><i>Bus ram hỗ trợ: DDR4 - 2400</i><br><i>Nhân CPU: 4 core</i><br><i>Luồng CPU: 4 Threads</i><br><i>Điện áp tiêu thụ: 65 W</i>                                                                                                                   | Chiếc | 2 |
| 6  | <b>Chip vi xử lý Intel comet Lake Core i5-10400</b> | <i>Tên mã: Comet Lake</i><br><i>Thuật in thạch bản: Intel 14nm</i><br><i>Số lõi: 6 / Số luồng: 12</i><br><i>Tần số turbo tối đa: 4.3 GHz</i><br><i>Tần số cơ sở: 2.9 GHz</i><br><i>Bộ nhớ đệm: 12 MB Intel® Smart Cache</i><br><i>Công suất cơ bản của bộ xử lý: 65 W</i><br><i>Dung lượng bộ nhớ tối đa : 128 GB</i><br><i>Các loại bộ nhớ (tùy vào bo mạch chủ) : DDR4</i> | Chiếc | 1 |
| 7  | <b>Nguồn máy tính coolerplus GX350</b>              | <i>Công suất tối đa: 350W.</i><br><i>Nguồn đầu vào: 200 - 240V AC 3A 50-60Hz.</i><br><i>Loại quạt : 120MM fan.</i><br><i>Tính năng bảo vệ: + OVP (Over Voltage Protection) – Bảo vệ quá áp: SCP (Short Circuit Protection) – Bảo vệ chạm tải: UVP (Under Voltage Protection) Bảo vệ thấp áp.</i>                                                                             | Chiếc | 2 |
| 8  | <b>Củ nguồn Adpter</b>                              | <i>Điện áp đầu vào: 220V AC 50/60HZ</i><br><i>Điện áp đầu ra: 12V 4A</i><br><i>Jack cắm màn hình máy tính DC: 5.5 x 2.5 mm.</i>                                                                                                                                                                                                                                              | Cái   | 2 |
|    | <b>Bàn phím Coolerplus CPK-FC112</b>                | <i>Nhựa chịu lực ABS cao cấp</i><br><i>Độ bền phím: 10 triệu lượt nhấn.</i><br><i>Công nghệ Laser chống mờ chữ</i><br><i>Kết nối: USB 2.0</i><br><i>Dây Cable: 1.6m</i>                                                                                                                                                                                                      | Chiếc | 3 |
| 9  | <b>Chuột coolerplus CPM-FC112</b>                   | <i>Cảm biến quang học: 1000DPI</i><br><i>Màu sắc: Đen</i><br><i>Dây Cable chống đứt: 1.6M</i><br><i>Kết nối: USB 2.0</i><br><i>Độ bền: Nút bấm Kailh, 5 triệu lượt Click</i>                                                                                                                                                                                                 | Cái   | 3 |
| 10 | <b>Bộ nhớ trong Ram máy tính</b>                    | <i>Loại sản phẩm: Ram PC</i><br><i>Dung lượng: 8GB (1 x 8GB)</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chiếc | 4 |

|    |                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |       |    |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----|
|    | <b>8GB</b>                                                                                    | <i>Chuẩn: DDR4<br/>Bus: 3200MHz<br/>Điện áp: 1.2v.</i>                                                                                                                                                                                                                           |       |    |
| 11 | <b>Ổ cứng lexar<br/>128gb_<br/>lns100_128</b>                                                 | <i>Dung lượng ổ cứng: 128 GB<br/>Form Factor: 2.5 inch<br/>Chuẩn kết nối: SATA III<br/>Tốc độ đọc tuần tự: 520 MB/s<br/>Tốc độ ghi tuần tự: 450 MB/s<br/>Độ bền (TBW): 64 TB</i>                                                                                                 | Chiếc | 2  |
| 12 | <b>Bộ nhớ trong<br/>Ram<br/>kingbank<br/>Model: DDR4<br/>PC4-3200mhz<br/>16GB U-<br/>DIMM</b> | <i>Model: Kingbank 16G<br/>Dung lượng: 16Gb (1x16GB)<br/>Bus Ram: 3200 Mhz</i>                                                                                                                                                                                                   | Chiếc | 1  |
| 13 | <b>Cạc màn hình<br/>Asus 2Gb</b>                                                              | <i>Chipset: NVIDIA<br/>Bộ nhớ trong: 2GB<br/>Kiểu bộ nhớ: GDDR5<br/>Cổng giao tiếp: 4x HDMI<br/>Công suất nguồn yêu cầu: 350W</i>                                                                                                                                                | Chiếc | 1  |
| 14 | <b>Ổ cứng lắp<br/>trong máy<br/>tính western<br/>1tb</b>                                      | <i>Thương hiệu: WD<br/>Kiểu ổ cứng: HDD<br/>Dung lượng: 1TB<br/>Kết nối: SATA 3<br/>Kích thước: 3.5"<br/>Tốc độ vòng quay: 7200RPM<br/>Kích thước: 14,8 x 10,5 x 1,8 cm</i>                                                                                                      | Chiếc | 1  |
| 15 | <b>Dây cáp chưa<br/>đầu nối u/utp<br/>cat6 ds-<br/>1ln6uzc0</b>                               | <i>8 lõi đồng nguyên chất đường kính 0.51<br/>± 0.01 mm.<br/>Vỏ sợi dây HDPE, đường kính 0.9 ±<br/>0.05mm.<br/>Vỏ bọc PVC độ dày 0.5 ± 0.05 mm.<br/>Đường kính dây: 5.5 ± 0.4mm.<br/>Lõi chữ thập: Có.<br/>Chiều dài cuộn: 305 ± 1.5m</i>                                        | Mét   | 68 |
| 16 | <b>Bộ chia TP<br/>LINK switch<br/>5 port (TL-<br/>SF1005D)</b>                                | <i>Tốc độ LAN: 10/100Mbps<br/>Số cổng: 5 Cổng<br/>Cổng kết nối: 5 cổng RJ45 tự động tương<br/>thích tốc độ 10/100Mbps (Auto-<br/>Negotiation) và hỗ trợ chuyển đổi<br/>MDI/MDIX.<br/>Switch POE: Không tích hợp<br/>Kiểu Switch: Switch 10/100Mbps<br/>Chất liệu vỏ: Vỏ Nhựa</i> | Cái   | 1  |
| 17 | <b>Thiết bị<br/>chuyển mạch<br/>TP -LINK</b>                                                  | <i>Tốc độ LAN: Gigabit 1000Mbps<br/>Số cổng: 8 Cổng<br/>Cổng kết nối: 8 cổng RJ45 Gigabit Auto-</i>                                                                                                                                                                              | Cái   | 2  |

|    |                                                                            |                                                                                                                                                                                |       |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---|
|    | <b>SG1008D</b>                                                             | <i>Negotiation, hỗ trợ MDI/MDIX tự động<br/>Kiểu Switch: Switch Gigabit (1000Mbps)<br/>Chất liệu vỏ: Vỏ Nhựa</i>                                                               |       |   |
| 18 | <b>Màn hình<br/>máy tính 21.5<br/>inch<br/>Hikvision DS-<br/>D5022FN10</b> | <i>Kích thước: 21.5 inch<br/>Độ phân giải tối đa 1920 ×1080@75Hz<br/>VA<br/>Đèn nền E-LED<br/>Độ sáng 250 cd/m2<br/>Tỷ lệ khung hình 16:09<br/>Tỷ lệ tương phản 3000:01:00</i> | Chiếc | 1 |

- Địa điểm gửi Bản chào giá của Nhà cung cấp:  
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh  
Địa chỉ: Phố Hải Phúc, phường Hạ Long - Quảng Ninh  
Điện thoại: 02033.55.11.88 Fax: 02033.556620
  - Báo giá trước 10h30 ngày 31 tháng 10 năm 2025.
  - Hình thức nhận báo giá: Bằng văn bản giấy có ký xác nhận của đại diện đơn vị, đóng dấu (đơn vị quan tâm có thể gửi trước file Scan bảng báo giá qua Email: [cdc.syt@quangninh.gov.vn](mailto:cdc.syt@quangninh.gov.vn)).
  - Các điều kiện cung cấp khác như sau:
    - **Giá cả:** Giá chào phải bao gồm các loại thu, chi phí bảo hành và các chi phí khác có liên quan .
    - **Đồng tiền:** Giá chào hàng phải được chào bằng Việt Nam đồng.
    - **Thông tin:** Báo giá phải đầy đủ về nhà cung cấp: Tên đơn vị, mã số thuế, địa chỉ , số điện thoại...
    - **Thời hạn:** Báo giá có ngày báo giá và thời hạn báo giá.
- Rất mong nhận được báo giá của Quý đơn vị.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Bộ phận CNTT(đăng tải);
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Quyết Thắng**